TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2024/HS-PT
Ngày: 24-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Tự

Các Thẩm phán: ông Trương Công Thi

ông Trần Đức Kiên

- Thư ký phiên tòa: bà Đặng Ngọc Gia Linh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đặng Thọ Định, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 213/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Đặng Quang P về các tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đặng Quang P; sinh ngày 12 tháng 12 năm 1997 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc K và bà Lê Thị H; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/8/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2023, Đặng Quang P liên lạc với một người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh để mua các loại ma túy "kẹo",

“khay” và “đá” với số tiền 5.000.000 đồng, P chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho T (P không nhớ số tài khoản), đồng thời đưa số điện thoại của P (0965247137) và địa chỉ nhận ma túy. Sau đó, T gửi hàng cho P nhận và đem về nhà ở thôn T, huyện L cất giữ. P thuê Nguyễn Công Đ đi bán ma túy cho P và P trả tiền công cho Đ hoặc cho ma túy để Đ sử dụng. Đ đã bán ma túy 05 lần cho nhiều người, cụ thể:

Lần 1. Ngày 18/02/2023, Võ Văn S liên lạc với P hỏi mua 02 (hai) chấm ma túy, P đồng ý và gửi số điện thoại của Đ cho S để S liên lạc với Đ giao dịch mua ma túy; sau đó Đ đem 02 (hai) chấm ma túy “khay” bán cho S với giá 2.000.000 đồng và đem tiền về giao lại cho P.

Lần 2. Vào khoảng tháng 3/2023, Đ bán ma túy cho Lê Văn S1 01 (một) túi ma túy “đá” với số tiền 300.000 đồng và đem tiền về giao lại cho P.

Lần 3. Ngày 10/5/2023, Đ bán ma túy cho Dương Quang K1 01 (một) đoạn ống hút chứa ma túy “đá” với số tiền 500.000 đồng và đem tiền về giao lại cho P.

Lần 4. Ngày 15/5/2023, Đ bán ma túy cho Trương Đình H1 gồm: 06 (sáu) viên ma túy “kẹo” và 02 (hai) chấm ma túy “khay” với giá 6.000.000 đồng; H1 chuyển khoản cho Đ 6.000.000 đồng, Đ chuyển khoản cho P 5.500.00 đồng vào tài khoản của P; Đ lấy tiền công bán ma túy là 500.000 đồng.

Lần 5. Ngày 12/6/2023, Đ tiếp tục bán ma túy cho H1, gồm: 04 (bốn) viên ma túy “kẹo” và 02 (hai) chấm ma túy “khay” với số tiền 5.000.000 đồng; H1 chuyển khoản cho Đ 5.000.000 đồng; Đ chuyển khoản cho P 4.500.000 đồng, Đ lấy tiền công bán ma túy 500.000 đồng.

Đến tháng 06/2023, P tiếp tục liên lạc với T để mua 10.000.000 đồng ma túy “đá” và 10.000.000 đồng ma túy “khay”, P chuyển khoản cho T và sau đó P nhận số 02 túi ni lông chứa số ma túy trên đem về nhà cất giữ. P lấy một ít ma túy “đá” và ma túy “khay” mỗi thứ chia vào 03 (ba) túi ni lông nhỏ chia và cất vào hộp kim loại màu đen rồi để trong hộp kim loại màu trắng. Số ma túy còn lại, P cất vào hộp kim loại màu xám (phía trên có ký hiệu hình tròn và chữ G màu xanh) rồi đem cất giấu tại bờ tường Trường Tiểu học A phía trước nhà ở của P nhằm mục đích để dành sử dụng.

Khoảng 19 giờ ngày 23/6/2023, Trương Đình P1 bán cho P 01 tấm pin năng lượng mặt trời nhưng P không có nhà nên P1 ngồi đợi. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, Lê Văn S1 đi xe môtô chở P về, P lấy hộp ma túy cất giấu tại bờ tường Trường Tiểu học A đem vào phòng ở của P. P nói S1 đi chở Hồ Văn X đến nhà P để phụ giúp làm hồ cá. Sau đó, P vào phòng mở hộp, lấy túi ma túy “đá” đổ ra hộp kim loại có hình con ngựa một ít để sử dụng rồi P cất ma túy lại vào hộp và để trên hộc tủ gỗ ở đầu giường. Phụng bỏ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng nấu lên. Sau đó, P gọi P1 vào phòng để trả 800.000 đồng là tiền P1 bán tấm Pin năng lượng mặt trời cho P. P1 thấy dụng cụ sử dụng ma túy “đá” đã có sẵn ma túy nên hỏi P cho sử dụng vài hơi, P đồng ý thì P1 lấy dụng cụ sử dụng đốt lên và sử dụng, P1 hút được vài hơi ma túy đá thì đi về.

Trước đó, Đ có điện thoại cho P hỏi P đi chơi về chưa để ghé đến nhà P chơi, P nói có ở nhà nên Đ rủ Trương Đình P2 đến nhà P; P2 điều khiển xe mô tô Honda SH125i, biển số 76T1-069.01 đến nhà P. Sau đó, Lê Văn S1 cũng chở Hồ Văn X đến nhà P. Lúc này tại phòng của P có P, Đ, X, S1 và Trương Đình P2. Tại

đây, P nói X lấy ma túy trong hộp kim loại có hình con ngựa bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng. X lấy ma túy ra và dùng kẹp gắp ma túy cho vào phểu của nỏ thủy tinh được gắn trên bộ dụng cụ sử dụng ma túy và cầm bật lửa đốt dưới phểu (gọi là tiêm) để P hút trước. Phụng hút xong thì X tiếp tục tiêm ma túy để Đ hút; Đ hút xong thì X đốt ma túy và tự mình hút; X hút xong thì tiếp tục tiêm ma túy cho S1 hút; X tiêm ma túy cho những người trên hút theo thử tự vòng tròn như trên, đến khi X hút ma túy được 03 hơi thì lên giường nằm nghỉ. Riêng Trương Đình P2 không sử dụng chỉ ngồi bấm điện thoại.

Đến khoảng 21 giờ, ngày 23/6/2023, một người tên thường gọi là T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản mesenger tên "T1" điện thoại vào tài khoản messenger tên "Nhock lì" của P hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy "đá", P đồng ý và hẹn T1 tại ngã ba chợ cũ huyện L, sau đó P lấy 02 (hai) túi ni lông chứa ma túy "đá" đã phân chia trước đó đưa cho Đ, trong đó 01 (một) túi ma túy "đá" (0,56 gam Methamphetamine) để Đ đi bán cho T1; 01 (một) túi ma túy "đá" (0,23 gam Methamphetamine) P trả công cho Đ để sử dụng. Sau đó, Đ mượn xe mô tô của P2 để đi giao ma túy. Khi Đ đi giao ma túy thì Trương Đình N, sinh năm 1995 và Trương Văn P3, sinh năm 1992 đều ở thôn Đ, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi vào phòng của P và sử dụng ma túy "đá" có sẵn trong nỏ thủy tinh trong phòng của P.

Khoảng 21 giờ 25 cùng ngày, khi Đ chờ T1 đến ngã ba chợ cũ huyện L bán ma túy thì Đồn Biên phòng L phát hiện, bắt quả tang.

Khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, sau khi nghe điện thoại của người bạn (Không rõ nhân thân, lai lịch) nói Đ đã bị bắt thì P yêu cầu các đối tượng trong phòng giải tán. Sau đó, Trương Văn P3, Trương Đình P2 và N đi về; P nhờ X và S1 ở lại giúp P dọn phòng. Phụng tháo bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra (để trên bàn), P lấy 01 hộp kim loại màu xám, phía trên có ký hiệu hình tròn và chữ "G" màu xanh, bên trong có 02 (hai) túi ni lông gồm: 01 (một) túi ma túy "đá" (39,53 gam Methamphetamine) và 01 (một) túi ma túy "khay" (32,15 gam Ketamine) trên hộc tủ gỗ trên đầu giường ngủ trong phòng của P xếp chồng lên hộp kim loại có hình con ngựa màu xanh xám chứa ma túy "đá" (1,64 gam Methamphetamine) và 01 (một) hộp kim loại inox màu trắng, bên trong chứa nhiều túi ni lông rỗng và 01 (một) hộp kim loại màu đen, trên nắp hộp có chữ "ZORRO" chứa 04 (bốn) túi ni lông đựng ma túy "đá" và "khay" (05 gam Methamphetamine; 2,44gam Ketamine). P nói X đưa cuộn băng keo quấn lại, khi mới quấn được 01 đến 02 vòng thì P nghe lực lượng Biên phòng đã đến sân nhà. P hoảng sợ, nên để lại trên bàn, trong phòng ngủ của mình và chui qua lỗ thông gió, đi ra khe giữa nhà P và nhà ông Đặng Cu . Khi đã chui ra ngoài, P nhờ S1 đưa ví da và điện thoại của P ra ngoài cho P, S1 lấy ví da và điện thoại trên giường đưa cho P thì S1 cũng chui qua lỗ thông gió và bỏ trốn. X nghe P nói đưa các đồ vật ra bên ngoài nên cũng ném các hộp kim loại P đã xếp sẵn trên bàn trang điểm, nắp chai nhựa có gắn ống hút và nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy trước đó); 01 (một) cân tiểu ty màu cam đen ra ngoài lỗ thông gió có gắn quạt hút. Sau khi ném xong, X ở trong phòng của P cho đến khi lực lượng chức năng tiến hành khám xét khẩn cấp.

* Kết quả giám định

Tại Kết luận giám định số: 642/KL-KTHS, ngày 26/6/2023, của Phòng K2 Công an tỉnh Q (số ma túy thu giữ từ Nguyễn Công Đ), kết luận:

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi nilon, được đánh số 01 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,23 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi nilon, được đánh số 02 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,56 gam.

Tại Kết luận giám định số: 643/KL-KTHS ngày 30/6/2023, của Phòng K2 Công an tỉnh Q (tang vật được phát hiện khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang P), kết luận:

+ Chất lỏng màu xanh nhạt, bên trong bình thủy nước gửi giám định không tìm thấy chất ma túy; thể tích mẫu là 2,82 lít; Chất lỏng dạng sệt (dạng nhũ tương), màu xanh, một số chỗ màu nâu vàng trong một hộp kim loại được niêm phong và đánh số 08 gửi giám định, không tìm thấy chất ma túy; thể tích mẫu 90ml.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi nilon, được đánh số 01, 04 và 07 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu lần lượt là 39,53 gam; 5,00 gam và 1,64 gam. (tổng cộng: 46,17 gam).

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi nilon, được đánh số 02, 03, 05 và 06 gửi giám định là ma túy; loại Ketamine; khối lượng mẫu lần lượt là: 32,15 gam; 1,76 gam; 0,34 gam và 0,34 gam. (tổng cộng: 34,59 gam).

+ Chất rắn màu xám, bám dính bên trong một ống thủy tinh gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Quang P phạm các tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang P **12 (mười hai)** năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang P **08 (tám)** năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang P **09 (chín)** năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: tổng hợp hình phạt của 03 tội, buộc bị cáo Đặng Quang P chấp hành hình phạt chung là **29 (hai mươi chín)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/8/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh và hình phạt của các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/3/2024, bị cáo Đặng Quang P nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Quang P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận:

Để có ma túy sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài, khoảng tháng 02/2023 bị cáo Đặng Quang P mua ma túy của một người phụ nữ tên T ở Thành phố Hồ Chí Minh đem về nhà ở thôn T, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi cất giấu, sau đó bị cáo Đặng Quang P thuê bị cáo Nguyễn Công Đ đi bán ma túy 05 lần với tổng số tiền bán ma túy là 13.800.000 đồng.

Tháng 06/2023, bị cáo Đặng Quang P tiếp tục mua ma túy của T với số tiền 20.000.000 đồng đem về nhà, chia nhỏ ma túy để bán và cất giấu để sử dụng.

Khoảng 19 giờ ngày 23/6/2023, tại phòng của bị cáo Đặng Quang P, bị cáo Đặng Quang P chỉ cho bị cáo Hồ Văn X lấy ma túy "đá" bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và đốt nóng ma túy cho bị cáo cùng các đối tượng Lê Văn S1, Hồ Văn X, Nguyễn Công Đ, Trương Đình N và Trương Văn P3 sử dụng.

Khoảng 21 giờ, ngày 23/6/2023, trong lúc các bị cáo đang sử dụng ma túy thì có một người tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) liên lạc với bị cáo Đặng Quang P để mua ma túy nên bị cáo Đặng Quang P đưa cho bị cáo Nguyễn Công Đ 02 túi ma túy loại Methamphetamine để bị cáo Nguyễn Công Đ đi giao cho T1 01 túi (0,56 gam), còn 01 túi bị cáo Đặng Quang P trả công cho bị cáo Nguyễn Công Đ (0,23 gam), khi bị cáo Nguyễn Công Đ đang đợi giao ma túy cho T1 thì bị Công an bắt quả tang.

Khi nghe tin bị cáo Nguyễn Công Đ bị bắt, bị cáo Đặng Quang P yêu cầu mọi người ngừng sử dụng ma túy và giải tán, còn bị cáo Đặng Quang P cùng bị cáo Hồ Văn X dọn dẹp phòng, bị cáo Hồ Văn X giúp bị cáo Đặng Quang P gói ma túy và ném ra bên ngoài để bị cáo Đặng Quang P mang đi cất giấu. Tuy nhiên, bị cáo Đặng Quang P chưa kịp mang ma túy đi thì bị lực lượng Biên phòng bắt quả tang thu giữ 46,17 gam Methamphetamine và 34,59 gam Ketamine.

[2] Hành vi của bị cáo Đặng Quang P đã phạm các tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Đặng Quang P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; gia đình bị cáo có công cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Khi lượng hình, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ nêu trên và xử phạt bị cáo 12 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, 08 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, 09 năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* là tương xứng với tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở xét giảm hình phạt.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Quang P;

1. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang P **12 (mười hai) năm tù** về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang P **08 (tám) năm tù** về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang P **09 (chín) năm tù** về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: tổng hợp hình phạt của 03 tội, buộc bị cáo Đặng Quang P chấp hành hình phạt chung là **29 (hai mươi chín)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/8/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Đặng Quang P phải chịu 200.000đ.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Tự